

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày 07/02/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lang Thị Duyên.

Thẩm phán: Ông Lê Hồng Sơn.

Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Huy Lợi.

- Ông Trần Đình Đường.

- Bà Nguyễn Thị Thúy Minh.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXX ST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với các bị cáo:

1. Cụt Thị Đ - Tên gọi khác: Cụt Thị Yên; sinh ngày 21/12/1989 tại huyện KS, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Lưu Thắng, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cụt Phò Đ - Sinh năm 1963 và bà: Cụt Mẹ Đ - Sinh năm 1974; có chồng là Lê Đức Thọ và 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 09/8/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Ven Văn H1 - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/8/1980 tại huyện KS, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản La Ngan, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An. nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ven Xén Chum - Sinh năm 1945 và bà: Cụt Thị Quế - Sinh năm 1955; có vợ là Moong Thị Ch (bị cáo trong vụ án) và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến nay. Có mặt.

3. Moong Thị Ch - Tên gọi khác: Không; sinh năm 1986 tại huyện KS, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản La Ngan, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An. nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Khơ mú; giới

tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Moong Phò Chấn và bà Moong Mẹ Chấn (đều đã chết); có chồng là Ven Văn H1 (bị cáo trong vụ án) và 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Bà Phan Thị Th - Luật sư Văn phòng Luật sư Thành Vinh - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An bào chữa cho bị cáo Cụt Thị Đ do Tòa án yêu cầu. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T – Luật sư Văn phòng Luật sư Vinh Diện và Cộng sự - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An bào chữa cho bị cáo Ven Văn H1 do Tòa án yêu cầu. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Hữu M – Luật sư Văn phòng Luật sư Văn Minh - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An bào chữa cho bị cáo Moong Thị Ch do Tòa án yêu cầu. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Cháu: Hùng Thị H2 – Sinh ngày 19/7/2008.

Trú tại: Bản Nam Tiến 2, xã Bảo Nam, huyện KS, Nghệ An. Vắng mặt.

2. Cháu Moong Thị X – Sinh ngày 01/01/2003

Trú tại: Bản Nam Tiến 2, xã Bảo Nam, huyện KS, Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Ông Moong Phò X1 – Sinh năm 1983.

Trú tại: Bản Nam Tiến 2, xã Bảo Nam, huyện KS, tỉnh Nghệ An (bố đẻ của cháu Moong Thị X). Có mặt.

2. Bà Ven Thị T1 – Sinh năm 1981

Trú tại: Bản La Ngan, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An (mẹ đẻ của cháu Hùng Thị H2). Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/8/2017, Cụt Thị Đ sinh năm 1989 trú tại Bản Lưu Thắng, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An đang làm ăn ở Trung Quốc trở về Việt Nam thăm gia đình. Khi Đ đi về nhà có vợ chồng Ven Văn H1 và Moong Thị Ch đều trú tại Bản Lưu La Ngan, xã Cl, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến chơi hỏi thăm. Sau khi gặp nhau, Ven Văn H1 hỏi Cụt Thị Đ “ Đợt này có đưa người phụ nữ sang Trung Quốc bán cho người đàn ông lấy làm vợ không?”. Cụt Thị Đ trả lời “có”. Ven Văn H1 hỏi lại “Nếu tìm được một người đưa sang Trung Quốc bán thì cho bao nhiêu tiền”. Cụt Thị Đ trả lời đưa được người sang Trung Quốc bán thì được trả 80.000.000đ”. Ven Văn H1 đồng ý đi tìm người cho Cụt Thị Đ. Ven Văn H1 nói điện thoại hỏng không có gì liên lạc. Cụt Thị Đ mua cho chiếc điện thoại trị giá 200.000đ cho H1 để liên lạc. Sau khi gặp Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 về nhà nói với Moong Thị Ch (vợ H1) là Cụt Thị Đ vẫn đưa người sang Trung Quốc bán. Ch nghe Xg bàn bạc với Ven Văn H1 cho con gái nuôi là Hùng Thị H2 sinh ngày 19/7/2008, trú cùng bản

với vợ chồng H1 và đón thêm Moong Thị X sinh ngày 01/01/2003 trú tại bản Nam Tiến 2, xã Bảo Nam, huyện KS, tỉnh Nghệ An để giao cho Cụt Thị Đ để đưa đi Trung Quốc bán. Ven Văn H1 đồng ý và gọi điện thoại cho Moong Phò Xón sinh năm 1983 (bố của Moong Thị X) trú tại bản Nam Tiến 2, xã Bảo Nam, huyện KS, tỉnh Nghệ An nói “Moong Thị X xuống nhà Ven Văn H1 làm rẫy giúp hai ngày”. Anh Moong Phò Xón đồng ý.

Ngày 04/8/2017, Moong Thị Ch lên bản Nam Tiến 2 đón cháu Moong Thị X đưa về nhà. Sau khi đón được người, Moong Thị Ch gọi điện cho Cụt Thị Đ nói đến xem mặt cháu Hùng Thị H2 và Moong Thị X. Xem mặt Xg, Cụt Thị Đ chê cháu Hùng Thị H2 nhỏ quá sợ không đưa đi được nên Cụt Thị Đ gọi điện cho người phụ nữ tên Dương để hỏi có đưa sang Trung Quốc được không. Người phụ nữ tên Dương trả lời “Cứ đưa sang Dương sẽ trả cho một người 40.000 NDT (Bốn vạn nhân dân tệ). Lúc đó Cụt Thị Đ nói với vợ chồng H1 Ch đưa hai cháu Hùng Thị H2 và Moong Thị X sang Trung Quốc và trả cho hai vợ chồng Ven Văn H1 và Moong Thị Ch 80.000.000đ một người nhưng Ch không đồng ý và nói “trả cho 100.000.000đ mới đi”. Lúc đó, Cụt Thị Đ đồng ý và nói Moong Thị Ch phải đi cùng sang Trung Quốc lấy tiền. Sau khi thỏa thuận Xg, Cụt Thị Đ nói Ven Văn H1 và Moong Thị Ch đưa hai cháu đến thị trấn Mường Xén, huyện KS để đi Trung Quốc.

Khoảng 23 giờ ngày 06/8/2017, Moong Thị Ch, Ven Văn H1 đưa cháu Moong Thị X và Hùng Thị H2 lên thị trấn Mường Xén, huyện KS để gặp Cụt Thị Đ. Sau đó, Cụt Thị Đ thuê xe ô tô tắc xi cùng Moong Thị Ch đưa hai cháu Moong Thị X và Hùng Thị H2 đi Móng Cái, Quảng Ninh và trên đường đi đến đoạn đường Quốc lộ 7A thuộc địa phận giáp ranh giữa xã Cl và xã Hữu Kiệm, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện yêu cầu các đối tượng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cl, huyện KS để làm rõ. Tại cơ quan Điều tra, Cụt Thị Đ và Moong Thị Ch khai nhận đưa hai cháu Moong Thị X và Hùng Thị H2 sang Trung Quốc để bán.

Tại bản Cáo trạng số 10/VKS-P2 ngày 15/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch về tội “Mua bán trẻ em” theo điểm d, e khoản 2 Điều 120 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; phía bên người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1, Moong Thị Ch đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Giữ nguyên bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Cụt Thị Đ mức án từ 07 – 08 năm tù; xử phạt bị cáo Ven Văn H1 và Moong Thị Ch mỗi bị cáo mức án từ 05 – 06 năm tù về tội “Mua bán trẻ em”.

Về xử lý vật chứng: 02 chiếc điện thoại di động bị cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo Cụt Thị Đ và Moong Thị Ch sử dụng để liên lạc trao đổi việc mua bán cháu Moong Thị X và Hùng Thị H2 nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai rằng: Khoảng 23 giờ ngày 06/8/2017, Moong Thị Ch, Ven Văn H1 đưa cháu Moong Thị X sinh ngày 01/01/2003 và Hùng Thị H2 sinh ngày 19/7/2008 lên thị trấn Mường Xén, huyện KS để giao cho Cụt Thị Đ. Sau đó, Cụt Thị Đ thuê xe ô tô tắc xi cùng Moong Thị Ch đưa hai cháu Moong Thị X và Hùng Thị H2 đi ra Móng Cái, Quảng Ninh để sang Trung Quốc bán. Trên đường đi đến đoạn đường Quốc lộ 7A thuộc địa phận giáp ranh giữa xã Cl và xã Hữu Kiệm, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch phù hợp với tài liệu và chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai người bị hại trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch phạm tội “Mua bán trẻ em”. Các bị cáo mua bán nhiều trẻ em và để đưa ra nước ngoài nên đã phạm vào điểm d, e khoản 2 điều 120 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xem con người là món hàng để giao dịch mua bán, hành vi đó đã xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác nhất là trẻ em, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Bản thân các bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch do háms lợi nên cố tình phạm tội. Khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì cháu Hùng Thị H2 mới 09 tuổi 18 ngày; cháu Moong Thị X mới 14 tuổi 7 tháng 05 ngày. Vì vậy cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét vị trí, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia, bị cáo Cụt Thị Đ giữ vai trò chính, là người trao đổi, liên lạc với người phụ nữ tên Dương (không rõ họ và địa chỉ) ở Trung Quốc và trực tiếp đón hai cháu Cụt Thị H2 và Moong Thị X để đưa sang Trung Quốc bán nên phải chịu mức án cáo hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Ven Văn H1 và Moong Thị Ch là đồng phạm tích cực, Ven Văn H1 đã tham gia trao đổi với Cụt Thị Đ, cùng Moong Thị Ch tìm người giao cho Đ; Moong Thị Ch tìm người và cùng với Cụt Thị Đ đưa hai cháu đi để sang Trung Quốc bán nên bị cáo Ven Văn H1 và Moong Thị Ch phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng: Các bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao biên giới, bị cáo Ven Văn H1 văn hóa thấp, bị cáo Cụt Thị Đ và Moong Thị Ch văn hóa không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thực sự ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn, gia đình các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường một phần cho người bị hại; đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Cụt Thị Đ khi phạm tội đang mang thai và hiện đang nuôi con nhỏ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng đã bị phát hiện kịp thời nên hậu quả chưa xảy ra. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Cụt Thị Đ và gia đình bị cáo Ven Văn H1, Moong Thị Ch đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 1.000.000đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO của Cụt Thị Đ và 01 chiếc điện thoại Zip MOBILE của Moong Thị Ch sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch phạm tội “Mua bán trẻ em”.

Căn cứ điểm e, d khoản 2 Điều 120 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Cụt Thị Đ 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2017 đến ngày 09/8/2017.

Căn cứ điểm e, d khoản 2 Điều 120 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Ven Văn H1 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/8/2017.

Xử phạt: Moong Thị Ch 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/8/2017.

Về Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Cụt Thị Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Zíp MOBILE của Moong Thị Ch (02 chiếc điện thoại trên đặc điểm chi tiết ghi tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An ngày 18 tháng 12 năm 2017).

Về Án phí:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cụt Thị Đ, Ven Văn H1 và Moong Thị Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết /.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại, người đại diện cho bị hại;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Người bào chữa;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Lang Thị Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.